

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG DỊCH VỤ VIỄN THÔNG, TRUYỀN HÌNH

Hợp đồng số:..... Mã khách hàng:.....

Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ viễn thông, truyền hình (dưới đây gọi tắt là “Hợp đồng”)¹ được ký kết vào ngày tháng ... năm tại giữa và bởi:

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (gọi tắt là “Bên A”):.....

1.1.Đối với Tổ chức/Doanh nghiệp:

Tên Tổ chức/ Doanh nghiệp:

Người đại diện:..... Chức vụ:.....

(Giấy ủy quyền số..... ngày.....tháng.....năm.....)

Quốc tịch (áp dụng với người nước ngoài):

Ngày sinh:..... Nam/nữ:..... ĐT liên hệ:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Nơi cấp:..... Ngày cấp:...../...../.....

Số GCNĐKDN²/GCNĐKĐT³/QĐTL⁴:..... Nơi cấp:..... Ngày cấp:...../...../.....

Địa chỉ trụ sở theo GCNĐKDN/GCNĐKĐT/QĐTL:

Số tài khoản..... Ngân hàng:..... Mã số thuế:.....

Điện thoại: E-mail:..... Thông tin liên hệ khác:.....

1.2.Đối với Cá nhân:

Họ và tên: Ngày sinh:/...../..... Nam/Nữ: Quốc tịch:.....

Số CCCD/CMND/Hộ chiếu/..... Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú (theo CCCD/CMND):

Phường/xã..... Quận/Huyện..... Tỉnh/Thành phố.....

Điện thoại: E-mail:..... Thông tin liên hệ khác:.....

BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ (gọi tắt là “Bên B”):..... - Chi nhánh Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông

Giấy phép cung cấp Dịch vụ viễn thông số : 469/GP-BTTTT Ngày cấp:14/10/2016 Nơi cấp: Bộ TT&TT

Giấy phép cung cấp Dịch vụ viễn thông số : 18/GP-CVT Ngày cấp: 18/01/2018 Nơi cấp: Cục Viễn thông

Địa chỉ:

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số:..... Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Đại diện Bên B: Chức vụ:.....

(Theo ủy quyền số.....)

Tài khoản số: Tại ngân hàng:.....

Mã số thuế:.....

Điện thoại: 84-24.33992288 Website(trang mạng): <http://vnpt.com.vn>; <http://www.vinaphone.com.vn>

Hotline chăm sóc khách hàng : - 18001166 (*dịch vụ cố định/internet/truyền hình*);

- 18001091 (*dịch vụ di động*).

Điều 1: Điều khoản chi tiết

1.1. Bên B cam kết cung cấp các loại dịch vụ viễn thông, truyền hình (sau đây gọi tắt là “Dịch vụ”) cho Bên A theo đúng quy định của Hợp đồng. Thời gian bắt đầu tính cước dịch vụ của Bên A là ngày hòa mạng (*đối với dịch vụ di động*) hoặc ngày các Bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng (*đối với các dịch vụ khác*).

1.2. Hai bên thỏa thuận cung cấp và sử dụng dịch vụ như sau:

¹ Ngoài phần thông tin riêng của Bên A và Bên B, các nội dung bỏ trống khác trong Hợp đồng và/hoặc các biểu mẫu đính kèm Hợp đồng này (nếu có) sẽ do hai bên thỏa thuận và điền cụ thể khi ký kết Hợp đồng. Các nội dung này phải phù hợp với quy định của pháp luật.

² Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

³ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

⁴ Quyết định thành lập

STT	Loại dịch vụ	Địa chỉ lắp đặt	Số thuê bao /Tên truy cập	Gói cước/Loại công /Tốc độ/số hiệu kênh	Dịch vụ cộng thêm	Thông tin khác
1						
2						

1.3. Bên A cam kết thanh toán các khoản phí hòa mạng, cước lắp đặt, cước phát sinh trong quá trình sử dụng theo quy định của Bên B được niêm yết công khai tại điểm giao dịch, trên website của Bên B và cung cấp cho Bên A khi ký kết Hợp đồng, trong thời hạn **không quá 07 ngày** kể từ ngày nhận được hóa đơn/thông báo của Bên B. Quá thời hạn đó, Bên B có quyền tạm ngừng cung cấp dịch vụ theo quy định tại Hợp đồng.

1.4. Các bên thống nhất các hình thức nhận thông báo cước, hình thức thanh toán Bên A đã đăng ký (*trừ trường hợp Bên A thay đổi hình thức gửi thông báo cước trong quá trình sử dụng sau ngày ký hợp đồng*).

Các bên thống nhất các hình thức nhận thông báo cước, hình thức thanh toán Bên A đăng ký như sau:

Hình thức thanh toán của Bên A

1. Qua ngân hàng/Ví điện tử
2. Tại các điểm giao dịch của Bên B
3. Tại địa chỉ của Bên A⁵. Giá dịch vụ:.....VNĐ⁶
4. Khác (ghi rõ)

Hình thức nhận thông báo cước

- | | | |
|--------------------------|---------------------------------|--------------------------|
| <input type="checkbox"/> | 1. Qua cổng thông tin điện tử | <input type="checkbox"/> |
| <input type="checkbox"/> | 2. Qua email: | <input type="checkbox"/> |
| <input type="checkbox"/> | 3. Qua tin nhắn (số điện thoại) | <input type="checkbox"/> |

Các dịch vụ cung cấp mặc định

Dịch vụ thoại (trong nước và quốc tế)	Hiện thị số gọi đến; Giữ, chờ cuộc gọi
Dịch vụ nhắn tin (trong nước và quốc tế)	Dịch vụ gọi khẩn
Dịch vụ truy nhập Mobile Internet ⁷	

Điều 2. Điều khoản thi hành

Sau khi Bên A đọc kỹ nội dung Hợp đồng, Điều khoản chung về cung cấp và sử dụng dịch vụ viễn thông, truyền hình (sau đây gọi tắt là “Điều khoản chung”), Chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân đã được Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia chấp thuận tại Thông báo số 318/TB-CT ngày 26/04/2024, Bên A và Bên B thống nhất như sau:

2.1 Điều khoản chung, Chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân là một phần không tách rời của Hợp đồng. Điều khoản chung đã nêu rõ các căn cứ pháp luật, thông tin doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, thông tin hỗ trợ, giải quyết khiếu nại, điều kiện giao kết Hợp đồng, các điều khoản về quyền và nghĩa vụ của các bên trong quá trình cung cấp và sử dụng dịch vụ. Chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân đã nêu rõ mục đích thu thập thông tin, phạm vi sử dụng thông tin, thời hạn lưu trữ thông tin, biện pháp bảo vệ thông tin và các nội dung khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Mẫu Hợp đồng, Điều khoản chung, Chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân được niêm yết công khai tại các điểm cung cấp dịch vụ viễn thông và trên website của Bên B.

2.2 Mẫu Hợp đồng, Điều khoản chung, Chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân phải được cung cấp cho Bên A trước khi ký kết Hợp đồng bằng bản in trực tiếp hoặc qua email hoặc các phương thức khác do hai bên thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật.

2.3 Hai bên chấp thuận và tuân thủ đầy đủ Hợp đồng, Điều khoản chung và Chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân đã được Bên B công bố và cung cấp cho Bên A trước khi ký kết Hợp đồng. Mọi thay đổi nội dung của Hợp đồng hoặc Chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân phải được hai bên thỏa thuận và quy định trong các Phụ lục kèm theo Hợp đồng.

Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký, mỗi Bên giữ 01 (một) bản để làm căn cứ thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A
(Ký và ghi rõ họ tên)

NHÂN VIÊN GIAO DỊCH
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký, ghi rõ họ tên)

⁵ Mức phí thu cước tại địa chỉ của Bên A do Bên B ban hành và cung cấp cho Bên A trước khi ký Hợp đồng.

⁶ Việt Nam Đồng

⁷ Dịch vụ truy nhập Mobile Internet là dịch vụ truy nhập Internet trực tiếp từ máy điện thoại di động có sử dụng số điện thoại di động của VNPT VinaPhone.